

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TL
TỈNH HUNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 26/2024/QĐST-HNGĐ

TL, ngày 13 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 39/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Ngô Duy H, sinh năm 1979.

HKTT: Thôn NB, xã TH, huyện VT, tỉnh Thái Bình.

Địa chỉ: Thôn HT, xã HH, huyện TT, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hải B, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn CD, xã NT, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Nguyễn Việt D, sinh ngày 24/10/2022.

Người đại diện theo pháp luật cho **cháu D**: Anh Ngô Duy H và chị Nguyễn Thị Hải B - Bố mẹ đẻ cháu.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Ngô Duy H và chị Nguyễn Thị Hải B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Duy H và chị Nguyễn Thị Hải **B** thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Ngô Duy H và chị Nguyễn Thị Hải B đều xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Việt D, sinh ngày 24/10/2022. Anh chị thoả thuận giao cho **chị B** tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu D. Thời gian tính từ tháng 5/2024 cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi. **Chị B** tự nguyện không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị B và các thành viên trong gia đình không ai được cản trở anh H thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.3. Về tài sản chung, công nợ, công sức, ruộng canh tác: Anh H, chị B đều khẳng định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Ngô Duy H tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp là 300.000đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/23 số 0000578 ngày 11/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

Hoàn trả anh H số tiền 150.000đồng tiền tạm ứng án phí thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện TL;
- Chi cục THADS huyện TL;
- UBND xã TH,VT, Thái Bình (Giấy CNKH số 26 ngày 11/10/2021);
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lý